

Số: QU/2021/BC-BKS/VT

TP. Đà Nẵng, ngày 04 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường;
- Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC số 041221.001/BCTC.FIS1 ngày 04/12/2021;
- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC số 041221.002/BCTC.FIS1 ngày 04/12/2021;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty và kiến nghị những nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thành viên Ban Kiểm soát (BKS) năm 2020

Năm 2020, thành viên BKS Công ty gồm có 3 thành viên:

- | | |
|---------------------|------------------|
| - Ông Tạ Minh Khang | - Trưởng BKS |
| - Ông Đinh Anh Tuấn | - Thành viên BKS |
| - Ông Võ Đình Tân | - Thành viên BKS |

*Ông Võ Đình Tân có đơn xin từ nhiệm từ ngày
14/10/2020*

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của BKS được quy định tại Luật doanh nghiệp; Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường; Căn cứ vào nhiệm vụ, kế hoạch của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong năm 2020, BKS đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Giám sát hoạt động Công ty thông qua việc kiểm tra trực tiếp tại trụ sở (01 đợt) và thông qua các nghị quyết, quyết định báo cáo của HĐQT và Ban TGD nhằm Đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc phù hợp các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.
- Tham gia một số phiên họp của HĐQT, tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty hoặc theo đề nghị của HĐQT.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị tính: 1000đ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	204.432.960	77.635.146	38%
2	Tổng chi phí	196.066.985	95.953.207	49%
3	Doanh thu tài chính	1.367	505.920	37010%
4	Chi phí tài chính	18.908.800	18.064.959	96%
5	Lợi nhuận trước thuế	(10.541.458)	(35.367.111)	336%
6	Thuế TNDT		0	
7	Lợi nhuận sau thuế	(10.541.458)	(35.367.111)	336%

1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất

Đơn vị tính: 1000đ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	274.575.047	120.566.680	44%
2	Tổng chi phí	264.607.056	139.417.071	53%
3	Doanh thu tài chính	3.367	507.931	15086%
4	Chi phí tài chính	19.268.800	17.966.482	93%
5	Lợi nhuận trước thuế	(9.297.443)	(35.237.336)	379%
6	Thuế TNDN	285.392	0	0%
7	Lợi nhuận sau thuế	(9.582.834)	(35.237.336)	368%

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

2.1 Đồng ý với ý kiến mà kiểm toán viên đã nêu trong các biên bản kiểm toán với các chi nhánh/xí nghiệp phụ thuộc Công ty cổ phần xây dựng và Đầu tư Vạn Tường, một số nội dung chính như sau:

- Các chi nhánh/xí nghiệp phụ thuộc chưa thực hiện được đầy đủ công tác đối chiếu công nợ phải thu, phải trả cuối năm 2020;
- Công tác kiểm kê tài sản cố định đến thời điểm kiểm toán chưa được các chi nhánh/ xí nghiệp thực hiện đầy đủ;
- Hồ sơ chứng từ kế toán liên quan tới các khoản vay các cá nhân, các chi nhánh/xí nghiệp chưa cung cấp cho đơn vị kiểm toán nên Công ty và Đơn vị kiểm toán chưa thể đánh giá tính tuân thủ quy định pháp luật và quy định của Công ty của các khoản vay này một cách chính xác;
- Một số chi nhánh/xí nghiệp chưa tuân thủ quy định của pháp luật kế toán về việc xuất hóa đơn bán hàng đúng thời gian quy định.

2.2. Đồng ý với ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của Công ty hãng kiểm toán AASC đã nêu trong báo cáo tài chính riêng năm 2020 như sau:

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Công ty kiểm toán chưa được cung cấp các bằng chứng kiểm toán thích hợp có liên quan tới báo cáo tài chính của Chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty (Phụ lục 1). Do đó, Công ty kiểm toán không thể trình bày ý kiến về số liệu của chi nhánh này được sử dụng để cộng gộp trong báo cáo tài chính riêng của Công ty; và

Tại ngày 01/01/2020, các khoản nợ phải thu và nợ phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận lần lượt là 74.493.720.846 VND và 92.176.232.678 VND, điều này đã dẫn việc Công ty kiểm toán đã nêu ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty. Vấn đề này vẫn chưa được Công ty khắc phục triệt để nên tại ngày 31/12/2020, các khoản nợ phải thu và nợ phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận lần lượt là 97.144.002.852 VND và 100.514.174.987 VND, bao gồm các khoản công nợ:

- “Phải thu ngắn hạn của khách hàng” tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 44.027.501.077 VND và 60.087.955.841 VND (Thuyết minh số 4); và

- “Trả trước cho người bán ngắn hạn” tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 5.594.148.769 VND và 3.928.096.814 VND (Thuyết minh số 5); và

- “Phải thu ngắn hạn khác” tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 24.872.071.000 VND và 33.127.950.197 VND (Thuyết minh số 6), bao gồm số dư “Tạm ứng thi công, phải thu lại thi công công trình” của các cá nhân với số tiền tương ứng lần lượt là 16.778.688.745 VND và 19.245.039.476 VND; và

- “Phải trả người bán ngắn hạn” số tiền tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 27.414.882.797 VND và 36.910.809.118 VND (Thuyết minh số 13); và

- “Người mua trả tiền trước ngắn hạn” số tiền tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 32.539.777.232 VND và 24.627.827.239 VND (Thuyết minh số 14); và

- “Phải trả ngắn hạn khác” số tiền tại 01/01/2020 và 31/12/2020 lần lượt là 32.221.572.649 VND và 38.975.538.630 VND VND (Thuyết minh số 15); và

- Ngoài ra, tại ngày 31/12/2020, các khoản “Vay và nợ thuê tài chính” chưa được đối chiếu, xác nhận là 11.406.500.000 VND (Thuyết minh 18); và

Với các thông tin hiện có và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, Công ty kiểm toán đã không thể trình bày ý kiến về tính hiện hữu, đầy đủ và giá trị của các khoản mục nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trong Báo cáo tài chính riêng; và

Tại ngày 01/01/2020 và 31/12/2020, Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo hướng dẫn của Thông tư 48/2019/TT-BTC về việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng. Mặc dù vậy, các khoản công nợ chưa có đầy đủ xác nhận công nợ (như đã ngoại trừ ở trên), giá trị thu hồi của các khoản công nợ và giá trị dự phòng cần trích lập có thể khác với thực tế; và

Công ty đang trong quá trình xử lý các tài sản thiếu chờ xử lý tại ngày 01/01/2020 và 31/12/2020 số tiền lần lượt là 28.012.523.310 VND và 33.508.148.865 VND (Thuyết minh số 9). Do đó, không có khoản dự phòng công nợ phải thu khó đòi nào được trích lập tại đầu năm và cuối năm, cũng như giá trị thu hồi của các khoản công nợ có thể khác với thực tế; và

Ngày 30/03/2017, Công ty nhận được số tiền ứng trước 75.000.000.000 VND từ Công ty TNHH MTV Đầu tư BOT TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương theo điều khoản của hợp đồng 02/HĐKT/BOT-TP.HCM-TL ngày 09/11/2018. Ngoài doanh thu đã ghi nhận thì khoản ứng trước nêu trên đã được bù trừ với công nợ của một số đối tượng khác số tiền 51.000.000.000 VND dẫn tới số dư “Người mua trả tiền trước ngắn hạn” của đối tượng này tại 01/01/2020 và 31/12/2020 là 17.952.269.000 VND. Tuy nhiên do Công ty kiểm toán chưa được cung cấp các bằng chứng liên quan đến việc bù trừ công nợ nói trên (như phụ lục hợp đồng, chứng từ kế toán, biên bản bù trừ...) nên Công ty kiểm toán không có đủ cơ sở để trình bày ý kiến về số dư công nợ (sau khi đã bù trừ) cũng như các số dư công nợ của các đối tượng được bù trừ trên Báo cáo tài chính riêng của Công ty (Thuyết minh 14*); và

Công ty đã ước tính và ghi nhận giảm chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) hiện hành và thuế TNDN phải nộp số tiền 1.794.727.877 VND tương ứng với khoản lỗ phát sinh trong kỳ của báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 tới 01/02/2019 (kỳ kế toán cuối cùng trước khi trở thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Vạn Tường). Điều này không phù hợp với các quy định về tính thuế TNDN hiện hành và chuyển lỗ của Luật thuế TNDN (Thuyết minh 18).

Vấn đề cần nhấn mạnh

Công ty kiểm toán muốn lưu ý người đọc Báo cáo tài chính riêng tới các vấn đề sau đây:

- Tại ngày 31/12/2020, số dư nợ gốc vay ngân hàng đã quá hạn của Công ty là 103.726.011.328 VND (Thuyết minh 18). Lãi vay và lãi phạt quá hạn tính tới thời điểm báo cáo lần lượt là 11.434.179.798 VND và 3.634.856.934 VND (Thuyết minh 16). Đồng thời, lỗ lũy kế của Công ty tới 31/12/2020 là 190.797.005.476 VND, vượt vốn góp của chủ sở hữu.

Các sự kiện nói trên cho thấy tồn tại yếu tố không chắc chắn trọng yếu về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, mặc dù vậy Báo cáo tài chính riêng của Công ty vẫn đang được lập dựa trên giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục trong ít nhất 12 tháng tiếp theo (Thuyết minh 2.2); và

- Ngày 19/05/2020, Công ty nhận được thông báo số 181/TB-UBND của Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Quảng Nam về việc hoàn nguyên khai thác tại mỏ đá Răng Cưa. Công ty đã ước tính và ghi nhận trên Báo cáo tài chính riêng chi phí hoàn nguyên số tiền 17.863.571.000 VND tương ứng (Thuyết minh 17); và:

- Hiện nay, Công ty đang quản lý và sử dụng 11 khu đất (Thuyết minh 21a) theo hợp đồng thuê đất hàng năm để xây dựng tài sản cố định và sử dụng cho hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và cho thuê. Tuy nhiên các hợp đồng này đã hết hạn và chưa được gia hạn hay có các điều chỉnh nào kể từ khi Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Theo đó, giá trị tài sản cố định được trình bày ở Thuyết minh 11 cũng sẽ bị ảnh hưởng tương ứng nếu các hợp đồng không được gia hạn; và

- Công ty đang trong quá trình xử lý tài chính khi cổ phần hóa để bàn giao số liệu tài chính theo hướng dẫn tại Nghị định 126/2017/NĐ-CP và các văn bản liên quan. Công ty cũng đồng thời đang được thanh tra thuế giai đoạn tới hết ngày 01/02/2019. Tới thời điểm phát hành báo cáo, quá trình này vẫn đang diễn ra, theo đó Báo cáo tài chính riêng này có thể sẽ được điều chỉnh lại tùy theo kết quả xử lý và phê duyệt tài chính khi cổ phần hóa và kết quả thanh tra thuế của Công ty (Thuyết minh 31); và

- Số liệu năm tài chính từ ngày 02/02/2019 đến ngày 31/12/2019 chỉ bao gồm 11 tháng không có tính so sánh tuy nhiên không có ảnh hưởng đáng kể đến số liệu so sánh cho năm tài chính từ 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020.

**Lưu ý: Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của Công ty kiểm toán không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.*

Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Các chỉ tiêu chính thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2020, cụ thể như sau:

Một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính riêng:

Đơn vị tính: đồng			
STT	Chỉ tiêu	Cuối năm	Đầu năm
1	Tổng tài sản (31/12)	422.918.244.981	479.891.077.311
2	Vốn chủ sở hữu (31/12)	(31.905.582.896)	3.461.528.549
	<i>Trong đó: Vốn góp của CSH</i>	<i>158.070.743.793</i>	<i>158.070.743.793</i>
3	Tổng doanh thu	77.635.146.282	225.998.978.585
4	Tổng chi phí	95.953.207.084	268.151.061.459
5	Lợi nhuận trước thuế	(35.367.111.445)	(61.892.379.905)

6	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối	(190.797.005.476)	(155.429.894.031)
6.1	LNST chưa PP lũy kế đến cuối năm trước	(155.429.894.031)	(93.537.514.126)
6.2	LNST chưa phân phối kỳ này	(35.367.111.445)	(61.892.379.905)
7	Vốn điều lệ	158.070.743.793	158.070.743.793

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính riêng năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán)

Một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng	
		Cuối năm	Đầu năm
1	Tổng tài sản (31/12)	443.194.578.331	506.784.718.511
2	Vốn chủ sở hữu (31/12)	(30.570.246.283)	4.667.089.706
	Trong đó: Vốn góp của CSH	158.070.743.794	158.070.743.794
3	Tổng doanh thu	120.566.680.078	278.295.145.207
4	Tổng chi phí	139.417.071.423	322.011.348.743
5	Lợi nhuận trước thuế	(35.237.335.989)	(58.385.304.210)
6	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối	(190.883.449.805)	(155.717.401.081)
6.1	LNST chưa PP lũy kế đến cuối năm trước	(155.717.401.081)	(97.403.155.297)
6.2	LNST chưa phân phối kỳ này	(35.166.048.724)	(58.314.245.784)
7	Vốn điều lệ	158.070.743.793	158.070.743.793

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán)

3. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức các phiên họp tập trung và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cũng như thông qua các nội dung phát sinh trong quá trình hoạt động thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Đáp ứng kịp thời, hợp lý, tháo gỡ những khó khăn trong bối cảnh công ty còn hạn chế về tài chính, còn nhiều vấn đề tồn tại của hoạt động sản xuất kinh doanh từ trước thời điểm cổ phần hóa để bảo vệ quyền lợi của cổ đông cũng như thực hiện chế độ chính sách với người lao động.
- HĐQT công ty luôn bám sát các hoạt động của Ban TGD, đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty. Đặc biệt việc thành lập Ban thanh lý hợp đồng Công trình BOT giao lộ Võ Văn Kiệt và Trung Lương; Ban thu hồi công nợ dưới sự

chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐQT được đánh giá cao thể hiện sự quyết liệt của công tác chỉ đạo trong bối cảnh cần tái cấu trúc công ty để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh tránh được tình trạng phải dừng kinh doanh do thiếu vốn.

3.2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban TGD đã thực hiện điều hành, quản lý dựa trên việc tuân thủ điều lệ, quy chế, nội quy, quy định của công ty và theo đúng phân cấp giữa HĐQT và Ban TGD.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cơ bản đã được Ban TGD Công ty triển khai thực hiện tuy nhiên vẫn còn một số nội dung chưa hoàn thành và kéo dài qua các năm. Như tiến độ thu hồi công nợ cá nhân, doanh nghiệp theo yêu cầu của Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 6 năm 2019 và tiếp đến là Nghị quyết Số 09/NQ-HĐQT ngày 15/8/2020 vẫn chưa được hoàn thành theo yêu cầu.
- Ban TGD đã triển khai, chỉ đạo, phối hợp cùng các đơn vị, phòng, ban chức năng thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Tuy nhiên tại một số dự án Ban TGD chưa xử lý dứt điểm các vấn đề tồn đọng như: Công trình La Sơn Túy Loan, gói thầu XL31 thuộc dự án đường Hồ Chí Minh; Công trình BOT giao lộ Võ Văn Kiệt - Trung Lương; Gói thầu số 09B-Đường tuần tra Biên giới Đắc Lắc- BTL QK5.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

- Giữa BKS và HĐQT, Ban TGD có sự phối hợp chặt chẽ. BKS đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT. BKS cũng được Ban TGD tích cực phối hợp, chỉ đạo các Phòng ban trong công ty cử cán bộ làm việc, cung cấp thông tin cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, tuy nhiên có lúc chưa kịp thời dẫn đến việc không cung cấp đầy đủ tài liệu cho BKS như trong đợt kiểm tra, kiểm soát theo yêu cầu của nhóm cổ đông tại Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường.
- Thành viên BKS đã dự một số phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo dõi tình hình hoạt động, định hướng phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty. Tại các cuộc họp này BKS đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- Một số các quyết định chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban TGD được thông tin nhanh chóng tới Ban kiểm soát qua thư điện tử giúp Ban kiểm soát kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2021

Trong năm 2021, BKS tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Chủ yếu tập trung vào các nội dung sau:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban TGD.
- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban TGD
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, ký kết hợp đồng.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động tại khối phòng ban chức năng Tổng công ty và các chi nhánh.
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của BKS.
- Giám sát hoạt động đầu tư vốn của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Vạn Tường vào các Doanh nghiệp khác.
- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra nếu có.

IV. KIẾN NGHỊ

Năm 2020, HĐQT và Ban TGD đã nỗ lực làm việc, từng bước khắc phục những tồn tại. Tuy nhiên, để công ty hoạt động hiệu quả hơn trong năm 2021, BKS kiến nghị một số nội dung sau:

- Đề nghị HĐQT và Ban TGD đẩy nhanh công tác bàn giao vốn, trong quá trình chuẩn bị công tác bàn giao vốn nếu có vướng mắc đề nghị HĐQT Công ty báo cáo ngay để cổ đông nắm được thông tin có phương án xử lý kịp thời.
- HĐQT chỉ đạo Ban TGD xây dựng phương án chi tiết, cụ thể nhằm thu hồi các khoản nợ đã phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi, đặc biệt các khoản nợ tạm ứng của các cá nhân, các khoản nợ có rủi ro pháp lý.
- Thanh tra kiểm tra các đơn vị phụ thuộc và công ty con ngay khi dịch bệnh Covid được kiểm soát. Sau khi có kết quả thanh tra kiểm tra HĐQT, Ban TGD xây dựng phương án tái cấu trúc nhân sự tại các đơn vị, trong đó quyết liệt thực hiện tái cấu trúc tại các đơn vị yếu kém. Bên cạnh đó, HĐQT và Ban TGD báo cáo cổ đông các vấn đề vi phạm pháp lý của các đơn vị phụ thuộc và Công ty con, đề xuất phương án xử lý (nếu đến thời điểm thanh tra kiểm tra công tác bàn giao vốn chưa được thực hiện).
- HĐQT phối hợp với Ban TGD làm rõ các vấn đề tồn tại của các dự án vay ngân hàng không có nguồn thu thanh toán, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức cá nhân có liên quan.
- HĐQT phối hợp Ban TGD thực hiện công tác thanh lý Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 02/HDKT/BOT-TP.HCM-TL ngày 09/11/2018 được ký giữa Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng Vạn Tường và Công ty TNHH MTV Đầu tư BOT TP. Hồ Chí Minh -

Trung Lương (“Chủ đầu tư”), việc thanh lý phải đúng quy định của Pháp luật và bảo toàn vốn cho các cổ đông.

- HĐQT, Ban TGD đẩy nhanh công tác thi công hoàn thành công trình dở dang, tích cực thực hiện công tác nghiệm thu, quyết toán các công trình, tích cực thu hồi công nợ; lưu ý việc thanh toán các khoản chi phí, công nợ tồn đọng lâu ngày.
- HĐQT, Ban TGD nghiên cứu định hướng chiến lược cho các đơn vị thành viên; tăng cường công tác quản trị các đơn vị để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh và giảm rủi ro tiềm ẩn.
- HĐQT, Ban TGD tiếp tục chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS; HĐQT;
- Lưu BKS

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



TẠ MINH KHANG